

KHÔNG ĐÁNH GIÁ

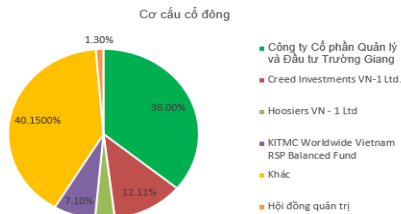
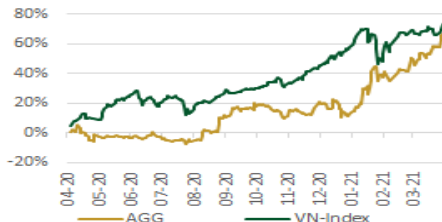
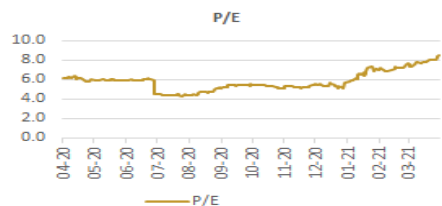
Ngày cập nhật: 05/04/2021

Giá hiện tại 41,900

PHS

(+82-28) 5 413 5479 support@phs.vn
Thông tin cổ phiếu

CP đang lưu hành (triệu)	82.8
Free-float (triệu)	43.6
Vốn hóa (tỷ đồng)	3,479
KLGD TB 3 tháng	1,869,658
Sở hữu nước ngoài (%)	6.19
Ngày niêm yết đầu tiên	09/01/2020

Cổ đông lớn (02/07/2020).

Biến động giá cổ phiếu so với Index

Lịch sử định giá


Nguồn: Bloomberg, PHFM tổng hợp.

Chỉ số tài chính	2016A	2017A	2018A	2019A	2020A
Doanh thu thuần (tỷ VND)	603	989	1,125	385	1,754
Lợi nhuận sau thuế (tỷ VND)	-16	103	566	332	445
EPS (VND)	0	15,308	6,070	4,036	5,372
Tăng trưởng EPS (%)	0	0	-60.30	-33.50	33.42
Giá trị sổ sách (VND)	4,003	16,439	17,758	19,379	28,167
P/E	-	-	-	6.6	5.3
P/B	-	-	-	1.4	1.0
Cổ tức tiền mặt (VND)	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

Cập nhật đại hội cổ đông AGG.
Nội dung chính đã thông qua trong ĐHCĐ:

Cập nhật KQKD 2020: Năm 2020, AGG đạt 1,753.6 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng trưởng mạnh gấp 4.6 lần so với năm 2019. Động lực tăng mạnh đến từ việc công ty ghi nhận bàn giao căn hộ River Panorama 1&2. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận 415 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ. Trong năm 2020 An Gia đã mua thêm quỹ đất mới khoảng 3 ha tại Bình Dương với quy mô 3,000 sản phẩm sẵn sàng phát triển trong năm 2021 và đang trong quá trình hoàn tất đàm phán mua thêm 30-50 ha quỹ đất tại Bình Dương.

Kế hoạch kinh doanh năm 2021: Năm 2021, AGG đặt mục tiêu doanh thu thuần đạt 3,600 tỷ đồng, gấp đôi năm trước và lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ 500 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ. Nguồn thu dự kiến đến từ việc hoàn tất bán hàng, xây dựng và bàn giao sản phẩm của các dự án Sky89 (TP HCM) và The Sóng (TP Vũng Tàu). Bên cạnh đó, AGG sẽ tiếp tục ra mắt các sản phẩm tại các dự án Westgate (TP HCM), The Standard (Bình Dương).

Cổ tức năm 2020: HĐQT đã thông qua tờ trình kế hoạch phát hành hơn 8.27 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2020, tỷ lệ 10% và chào bán hơn 82.7 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 1:1. Tổng lượng phát hành dự kiến hơn 91 triệu cổ phiếu. Số tiền thu được từ phát hành được sử dụng để bổ sung vốn đầu tư, mở rộng quỹ đất.

Điểm nhấn đầu tư:

Hiện tại, AGG đang tập trung phát triển dự án nhà ở vừa túi tiền, đáp ứng được nhu cầu nhà ở thực trên thị trường BĐS. Do đó nguồn cung sản phẩm của công ty luôn được khách hàng đón nhận. Bên cạnh đó, chất lượng sản phẩm cao cấp giúp AGG có giá chào bán cao hơn từ 15-20% giá trị so với các dự án cùng phân khúc.

Với chiến lược phát triển thận trọng, AGG luôn tìm kiếm các quỹ đất đã hoàn thiện thủ tục pháp lý từ đó giúp AGG dễ dàng trong việc tìm kiếm nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài nhờ các dự án đã có pháp lý minh bạch cũng như nhanh chóng triển khai xây dựng dự án. Theo chiến lược phát triển, mỗi năm An Gia sẽ đầu tư từ 3,000-5,000 tỷ đồng để phát triển quỹ đất, là cơ sở cho sự tăng trưởng dài hạn cho công ty.

Chúng tôi kỳ vọng khi AGG hoàn thành được kế hoạch kinh doanh trong giai đoạn sắp tới, sẽ giúp công ty ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể.

Rủi ro: (1) Rủi ro chu kỳ ngành BĐS, (2) Rủi ro pháp lý tại thị trường BĐS TP.HCM tác động đến tâm lý của người mua nhà, (3) Rủi ro dịch bệnh, (4) Rủi ro pha loãng.

Báo cáo tài chính (tỷ VNĐ)

Kết quả kinh doanh	2016A	2017A	2018A	2019A	2020A
Doanh thu thuần	603	989	1,125	385	1,754
Giá vốn hàng bán	-473	-768	-724	-104	-1,482
Lợi nhuận gộp	130	221	401	281	272
Chi phí bán hàng	-95	-48	-49	-6	-130
Chi phí QLDN	-52	-31	-64	-128	-87
Lợi nhuận từ HĐKD	-17	142	288	147	55
Lợi nhuận tài chính	6	17	54	213	446
Chi phí lãi vay	-10	-20	-18	-38	-50
Lợi nhuận trước thuế	-16	103	566	333	445
Lợi nhuận sau thuế	-16	103	566	333	445
LNST của cổ đông Công ty mẹ	2	59	293	327	415
Cân đối kế toán	2016A	2017A	2018A	2019A	2020A
Tài Sản Ngắn Hạn	1,851	2,107	1,810	4,685	9,016
Tiền và tương đương tiền	163	285	331	138	519
Đầu tư tài chính ngắn hạn	2	1	451	140	109
Phải thu ngắn hạn	335	1,095	948	1,307	1,878
Hàng tồn kho	1,072	674	53	2,611	5,734
Tài sản ngắn hạn khác	279	52	27	488	777
Tài Sản Dài Hạn	416	345	481	714	737
Phải thu dài hạn	345	292	269	37	283
Tài sản cố định	13	10	7	11	37
Bất động sản đầu tư	0	17	45	45	44
Chi phí xây dựng dở dang	0	6	6	3	0
Đầu tư tài chính dài hạn	11	11	129	584	327
Tài sản dài hạn khác	47	9	25	34	46
Tổng cộng tài sản	2,267	2,452	2,291	5,399	9,753
Nợ phải trả	2,227	2,263	1,452	3,945	7,433
Nợ ngắn hạn	2,034	2,111	1,321	2,990	4,461
Nợ dài hạn	193	152	130	956	2,972
Vốn chủ sở hữu	41	189	839	1,453	2,321
Vốn điều lệ	100	105	450	750	825
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0	0
Tổng nguồn vốn	2,267	2,452	2,291	5,399	9,753

Lưu chuyển tiền tệ	2016A	2017A	2018A	2019A	2020A
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ Kinh doanh	-319	425	739	-16	27
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ Đầu tư	-5	-176	-1,033	-87	-218
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ Tài chính	347	-126	340	-91	572
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	23	122	46	-193	380
Tiền & tương đương tiền đầu kỳ	140	163	285	331	138
Tiền & tương đương tiền cuối kỳ	163	285	331	138	519
Chỉ số tài chính	2016A	2017A	2018A	2019A	2020A
Tăng trưởng (%)					
Doanh thu	-	64.14	13.78	-65.82	356.00
Lợi nhuận sau thuế	-	3,685.90	399.71	11.57	27.00
Tổng tài sản	-	8.1	-7.1	135.6	81.32
Tổng vốn chủ sở hữu	-	325.74	361.79	81.88	10.00
Khả năng sinh lời(%)					
Tỷ suất lãi gộp	21.52	22.37	35.67	73.04	15.5
Tỷ suất EBIT	-1.28	15.51	64	105.38	30.19
Tỷ suất lãi ròng	-1.28	15.51	64	105.38	25.36
ROA	0.14	2.48	12.34	8.49	5.47
ROE	7.61	54.81	60.2	28.99	21.98
Hiệu quả hoạt động(ngày)					
Số ngày phải thu	6	13	23	108	42
Số ngày tồn kho	414	415	183	4,688	1,028
Số ngày phải trả	154	135	86	1,118	161
Khả năng thanh toán(lần)					
Tỷ suất thanh toán hiện thời	0.91	1	1.37	1.57	2.02
Tỷ suất thanh toán nhanh	0.38	0.68	1.33	0.69	0.74
Cấu trúc tài chính(%)					
Tổng nợ/Tổng tài sản	92.3	92.3	63.36	73.08	76.21
Nợ vay/Vốn chủ sở hữu	174.5	190.4	45.37	73.65	107.00

Nguồn: PHFM tổng hợp

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Đỗ Tiến Đạt, Chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Mua = cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Giữ = bằng thị trường nội địa với tỉ lệ từ +10%~ -10%

Bán = thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Không đánh giá = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng/Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của báo cáo. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHFM).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@PHFM.vn / support@PHFM.vn

Web: www.PHFM.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor, Số 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng,

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (+84-22) 384 1810

Fax: (+84-22) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 535 6060

Fax: (+84-28) 3 535 2912